

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/DS-ST
Ngày 05-5-2020
V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Minh.

Ông Nguyễn Việt Thắng.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Việt Xô là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần văn Thời tham gia phiên toà:
Bà Phạm Huỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 524/2019/TLST- DS ngày 09 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đầy Thị H, sinh năm 1978; cư trú tại ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1976; cư trú tại ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1978 (có mặt); cư trú tại ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 3 năm 2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Đầy Thị H và quá trình tố tụng tại Tòa án chị H trình bày: Vào khoảng 07 giờ ngày 10/9/2019, có người khách tên B ở C đến nơi chị mua bán hải sản có cân mẩu không nhưng chị trả lời không cân và chị chỉ lại nơi khác nên người khách này đến nơi chị Ph mua bán và trao đổi thế nào chị không rõ. Sau đó, chị có kêu người khách trên lại hỏi có cá trê bán không thì chị Ph nói chị giành giật khách của chị Ph nên chị Ph cầm dao đến nơi mua bán của chị nói sẽ cho chị ăn dao cán vàng. Thấy vậy, chị mới dùng lời lẽ xúc phạm chị Ph và thách đố chị Ph nên chị Ph nhào đến dùng dao đâm chị nhưng chị chụp được. Trong lúc giằng co thì chị Ph cắn vào trán của chị gây thương tích sau đó được mọi người can ngăn, sự việc đã được cơ quan chức năng giải quyết nhưng không thành, nay chị H yêu cầu chị Ph có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần với tổng số tiền 5.000.000 đồng.

Ý kiến của chị Trần Thị Ph và quá trình tố tụng tại Tòa án người đại diện hợp pháp của chị Ph trình bày: Vào khoảng 07 giờ ngày 10/9/2019, giữa chị Ph và chị Đầy Thị H có sự cựa cãi nhau, lý do là chị H giành giật khách hàng của chị Ph. Trong lúc cựa cãi đôi bên có thách đố với nhau, trên tay chị Ph có cầm dao, chị H có cầm kéo và sau đó cả hai bước ra lộ thì xảy ra xô xát, chị H dùng tay nắm tóc của chị Ph không chịu buông ra nên chị Ph cắn vào trán của chị H. Sau khi được mọi người can ngăn thì chị H dùng kéo ném về phía chị Ph nhưng không trúng, sự việc xảy ra đều do lỗi của hai bên, nay chị H yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng chị Ph đồng ý.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 590 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của chị Đầy Thị H, buộc chị Trần Thị Ph bồi thường cho chị H số tiền 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Đầy Thị H được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào lời khai của đương sự và người chứng kiến sự việc xác định vào ngày 10/9/2019 giữa chị Đầy Thị H và chị Trần Thị Ph có sự hiểu nhầm nhau trong việc mua bán dẫn đến thách thức, xúc phạm và xô xát nhau, thời gian xảy ra xô xát phía chị Ph cắn chị H gây thương tích là có thật. Thương tích trên người của chị H là do chị Ph gây ra nên chị Ph phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định tại Điều

590 của Bộ luật Dân sự. Tại phiên tòa chỉ H chỉ yêu cầu chỉ Ph bồi thường tổng số tiền 5.000.000 đồng và được đại diện theo ủy quyền của chỉ Ph đồng ý, như vậy các đương sự đã thỏa thuận được việc bồi thường và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật được chấp nhận và buộc chỉ Ph bồi thường cho chỉ H số tiền 5.000.000 đồng theo ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Ngoài ra, chỉ Ph còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chỉ Trần Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chỉ H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu của chỉ Đây Thị H khởi kiện đối với chỉ Trần Thị Ph về việc đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc chỉ Trần Thị Ph bồi thường cho chỉ Đây Thị H số tiền 5.000.000 đồng.

Kể từ khi chỉ Đây Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu chỉ Trần Thị Ph chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng chỉ Trần Thị Ph còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chỉ Trần Thị Ph phải chịu 300.000 đồng.

Chỉ Đây Thị H không phải chịu án phí, chỉ H được miễn tạm ứng án phí nên không đặt ra.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần văn Thời;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải